

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 08/2018/DS-ST
Ngày 13-11-2018
V/v tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hoàng Văn Quynh.

2. Bà Hoàng Thị Lan.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mỹ Lâm – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

Trong ngày 13 tháng 11 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2018/TLST - DS ngày 03 tháng 7 năm 2018 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2018/QĐXXST - DS ngày 02 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2018/QĐST – DS ngày 18 tháng 10 năm 2018, giữa các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ngân hàng A.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 89 đường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Bùi Văn T – Chuyên viên xử lý nợ - A AMC là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản uỷ quyền số 37/2018/UQ – VPB ngày 03/4/2018 của Phó Giám đốc Khối pháp chế và Kiểm soát tuân thủ –A Hội sở).

**** Bị đơn:*** - Anh Hồ Văn P, sinh năm: 1982.

Nơi ĐKKHKT: khối 6, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

- Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm: 1987.

Nơi ĐKKHKT: khối 6, thị trấn K, huyện H, tỉnh Quảng Trị.

Hiện tạm trú tại: thôn N, xã T, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/4/2018; Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ngày 07/8/2018; 12/9/2018 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng A trình bày:

Anh Hồ Văn P, chị Nguyễn Thị Thúy H và Ngân hàng A - Chi nhánh Quảng Trị - Phòng giao dịch (PGD) Đông Hà đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 4656682 ngày 20/10/2015 với số tiền vay là 260.000.000đồng, thời hạn vay là 60 tháng, tính từ ngày giải ngân vốn vay đầu tiên. Sau khi ký kết hợp đồng nêu trên, anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H đã nhận đủ số tiền là 260.000.000 đồng theo Khế ước nhận nợ lần 01/Số: 4656682 ngày 20/10/2015, thời hạn vay theo Khế ước nhận nợ là 60 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 20/10/2020.

Để đảm bảo tiền vay, anh Hồ Văn P, chị Nguyễn Thị Thúy H và Ngân hàng A - Chi nhánh Quảng Trị - PGD Đông Hà đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 4656682 ngày 19/10/2015, tài sản thế chấp là 01 (một) xe ô tô tải tự đổ, màu xanh, nhãn hiệu FORLAND THACO, số khung 90ACFC067382, số máy 9384WB921836, biển số 74C – 044.73 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001519 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/10/2015 đứng tên chủ xe Nguyễn Thị Thúy H.

Quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 01/7/2017, anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H đã vi phạm nghĩa vụ định kỳ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận với dư nợ gốc hiện tại là 213.220.273đồng; tiền lãi phát sinh từ ngày 01/7/2017 đến ngày 13/11/2018 là 88.557.354đồng (trong đó lãi trong hạn là 62.501.194đồng và tiền lãi do chậm trả là 26.056.160đồng) và hoàn trả tiền ưu đãi là 10.400.000đồng cho Ngân hàng. Tổng cộng là 312.177.627đồng.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án buộc anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H phải thanh toán đầy đủ. Nếu anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì yêu cầu anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H phải bàn giao tài sản đã thế chấp là 01 (một) xe ô tô tải tự đổ, màu xanh, nhãn hiệu FORLAND THACO, số khung 90ACFC067382, số máy 9384WB921836, biển số 74C – 044.73 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001519 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/10/2015 đứng tên chủ xe Nguyễn Thị Thúy H để phát mãi tài sản thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H không có mặt theo văn bản tố tụng của Tòa án.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngân hàng A giao nộp các tài liệu, chứng cứ là (*bản sao, chứng thực*) gồm: Hợp đồng tín dụng; Hợp đồng thế chấp xe ô tô; Khế ước nhận nợ; Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; Văn bản ủy

quyền; Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô; Đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm; Giấy chứng nhận đăng ký giao dịch bảo đảm; Giấy CMND mang tên Nguyễn Thị Thúy H, Hồ Văn P; Giấy chứng nhận kết hôn; Sổ hộ khẩu mang tên chủ hộ Hồ Thị Đua; Bảng kê chi tiết tính lãi. Bị đơn anh Hồ Văn P không giao nộp tài liệu, chứng cứ; Bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy H giao nộp các tài liệu, chứng cứ là Sổ tạm trú (*bản sao, chứng thực*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Sau khi thụ lý vụ án và trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã trực tiếp cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về mở phiên họp kiểm tra, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Hồ Văn P, chị Nguyễn Thị Thúy H và anh Phoi, chị Hiền đã ký nhận các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không có ý kiến gì. Tại phiên tòa, anh Phoi, chị Hiền vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy, căn cứ vào khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 BLTTDS năm 2015, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A, HĐXX thấy: Ngày 20/10/2015, Ngân hàng A - Chi nhánh Quảng Trị - PGD Đông Hà và anh Hồ Văn P, chị Nguyễn Thị Thúy H đã ký kết Hợp đồng tín dụng số 4656682 với nội dung ký kết gồm 12 Điều. Trong đó Điều 1: Số tiền vay là 260.000.000đồng, thời hạn vay là 60 tháng; Điều 2. Lãi suất, phí và các chi phí khác; Điều 3. Biện pháp bảo đảm tiền vay; Điều 4. Thời hạn và phương thức trả nợ; Điều 6. Thu hồi nợ trước hạn và nhiều điều khoản thỏa thuận khác.

Theo Khế ước nhận nợ lần 01/Số: 4656682 ngày 20/10/2015, giữa Ngân hàng và anh Hồ Văn P, chị Nguyễn Thị Thúy H thì anh Phoi, chị Hiền đã nhận đủ số tiền vay là 260.000.000đồng; thời hạn vay theo Khế ước nhận nợ là 60 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 20/10/2020; thỏa thuận tại khoản 5 Điều 1. Lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm giải ngân là 7.99%/năm cố định trong vòng 12 tháng kể từ ngày giải ngân; Hết thời hạn 12 tháng, lãi suất cho vay sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần vào các ngày 01/01, 01/04, 01/07 và 01/10 hàng năm; ngày điều chỉnh lãi suất đầu tiên là ngày 20/10/2016, điều chỉnh sau đó vào ngày 01/01/2017, mức điều chỉnh lãi suất bằng: Lãi suất tiết kiệm VND kỳ hạn 12 tháng trả lãi sau bậc thang cao nhất của Bên Ngân hàng đang áp dụng tại thời điểm điều chỉnh cộng (+) biên độ 4.5%/năm. Tại khoản 6 Điều 1. Thỏa thuận các kỳ trả nợ gốc và lãi: định kỳ 01 tháng/lần, vào ngày 25, kỳ trả nợ gốc và lãi đầu tiên vào ngày 25/11/2015, tổng cộng gồm 60 kỳ.

Vì vậy hợp đồng tín dụng nêu trên phù hợp với các Điều 471 BLDS 2005 và khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng nên có hiệu lực pháp luật.

Để đảm bảo tiền vay, anh Hồ Văn P, chị Nguyễn Thị Thúy H và Ngân hàng A - Chi nhánh Quảng Trị - PGD Đông Hà đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe

ô tô số 4656682 ngày 19/10/2015, tài sản thế chấp là 01 (một) xe ô tô tải tự đổ, màu xanh, nhãn hiệu FORLAND THACO, số khung 90ACFC067382, số máy 9384WB921836, biển số 74C – 044.73 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001519 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/10/2015 đứng tên chủ xe Nguyễn Thị Thúy H.

Quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 25/9/2016, anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H đã vi phạm nghĩa vụ định kỳ trả nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận tại khoản 6 Điều 1 Khế ước nhận nợ lần 01/Số: 4656682 ngày 20/10/2015 gốc còn phải trả là 213.220.273đồng; tiền lãi tính từ ngày 25/9/2016 đến ngày 13/11/2018 là 88.557.354đồng (trong đó lãi trong hạn là 62.501.194đồng và tiền lãi do chậm trả là 26.056.160đồng). Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu khởi kiện thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi trước thời hạn là có căn cứ quy định tại khoản 1, 5 Điều 474 BLDS 2005 và khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng cần được chấp nhận.

Đối với yêu cầu hoàn trả tiền ưu đãi là 10.400.000đồng, HĐXX thấy: Tại Hợp đồng tín dụng số 4656682 và Khế ước nhận nợ lần 01/Số: 4656682 cùng ngày 20/10/2015 giữa Ngân hàng và anh Hồ Văn P, chị Nguyễn Thị Thúy H đã ký kết không có điều khoản thỏa thuận về việc hoàn trả tiền ưu đãi do hỗ trợ về mặt lãi suất khi vi phạm nghĩa vụ trả nợ và bị thu hồi nợ trước thời hạn nên yêu cầu của Ngân hàng không có cơ sở được chấp nhận.

[3] Đối với yêu cầu của Ngân hàng A buộc anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H phải giao tài sản đã thế chấp để phát mãi tài sản nhằm thu hồi nợ, HĐXX thấy: Ngày 19/10/2015 Ngân hàng A - Chi nhánh Quảng Trị - PGD Đông Hà và bên thế chấp là anh Hồ Văn P, chị Nguyễn Thị Thúy H đã ký kết Hợp đồng thế chấp xe ô tô số 4656682 ngày 19/10/2015, tài sản thế chấp là 01 (một) xe ô tô tải tự đổ, màu xanh, nhãn hiệu FORLAND THACO, số khung 90ACFC067382, số máy 9384WB921836, biển số 74C – 044.73 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001519 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/10/2015 đứng tên chủ xe Nguyễn Thị Thúy H và hợp đồng đã được Phòng Công chứng số 1 tỉnh Quảng Trị công chứng; Trung tâm đăng ký giao dịch, tài sản tại Đà Nẵng chứng nhận việc đăng ký thế chấp và Thông báo về việc thế chấp phương tiện giao thông cùng ngày 19/10/2015 để đảm bảo cho Hợp đồng tín dụng số 4656682 ngày 20/10/2015. Vì vậy, hợp đồng thế chấp nêu trên phù hợp với quy định của pháp luật nên có hiệu lực thi hành.

Nay do vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi định kỳ theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 4656682 ngày 20/10/2015 và thực hiện nghĩa vụ được bảo đảm bằng thế chấp là (một) xe ô tô theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001519 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/10/2015 đứng tên chủ xe Nguyễn Thị Thúy H và các bên không thỏa thuận được nên yêu cầu của Ngân hàng A buộc anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H phải giao tài sản đã thế chấp nêu trên để phát mãi tài sản thu hồi nợ phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 4656682 ngày 20/10/2015 cho Ngân hàng là phù hợp quy định tại Điều 355, 336 BLDS 2005 nên cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 147 BLTTDS và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc:

Anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H phải chịu 15.088.881đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng A phải chịu 520.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.330.916đồng theo Biên lai số AA/2014/0007128 ngày 02/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa. Ngân hàng A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 5.810.916đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 228; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 244 và khoản 1 Điều 147 BLTTDS; Điều 336; Điều 355; Điều 471; khoản 1, 5 Điều 474 BLDS 2005; khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng 2010 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, quyết định chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng A, xử:

1. Về nghĩa vụ trả nợ: Buộc anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H phải trả cho Ngân hàng A số tiền là **301.777.627đồng** (gồm tiền gốc là 213.220.273đồng và tiền lãi tính từ ngày 25/9/2016 đến ngày 13/11/2018 là 88.557.354đồng) phát sinh từ Hợp đồng tín dụng số 4656682 ngày 20/10/2015.

Trong trường hợp anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H vi phạm nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng A được quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp là (một) xe ô tô tải tự đổ, màu xanh, nhãn hiệu FORLAND THACO, số khung 90ACFC067382, số máy 9384WB921836, biển số 74C – 044.73 theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 001519 do Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị cấp ngày 13/10/2015 đứng tên chủ xe Nguyễn Thị Thúy H.

Không chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng về việc buộc anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H phải hoàn trả tiền ưu đãi là 10.400.000đồng.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H phải chịu 15.088.881đồng án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng A phải chịu 520.000đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 6.330.916đồng theo Biên lai số AA/2014/0007128 ngày 02/7/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa. Ngân hàng A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 5.810.916đồng.

Đối với các khoản tiền vay của tổ chức Ngân hàng, tín dụng, ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn, phí mà khách hàng vay phải thanh toán cho bên cho vay theo hợp đồng tín dụng tính đến ngày xét xử sơ thẩm, thì kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán,

theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Ngân hàng A có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (13/11/2018). Anh Hồ Văn P và chị Nguyễn Thị Thúy H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Q.Trị;
- VKSND huyện H.Hóa;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trần Văn Phương